

Số: /TTYT

Lục Ngạn, ngày 22 tháng 8 năm 2024

V/v: Đề nghị báo giá chi phẫu thuật

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế; Nghị định số 07/2023/NĐ-CP ngày 03/3/2023 của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2023/NQ-HĐND ngày 05/4/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang ban hành Quy định phân cấp thẩm quyền quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Quyết định số 214/QĐ-SYT ngày 19/01/2024 của Giám đốc Sở Y tế Bắc Giang về việc dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2024 (lần 1);

Theo đề nghị của Hội đồng khoa học ngày 22/8/2024.

Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: “Mua chỉ phẫu thuật của Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn” với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Đ/c Phạm Đức Thương – Trưởng Khoa Dược, vật tư TTBYT

- Địa chỉ hộp thư điện tử của Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn: **trungtamytelucngan@gmail.com**.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp: Đ/c Phạm Đức Thương – Số điện thoại: 0912.524.359
- Địa chỉ: Khoa Dược - Vật tư TTBYT Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn - thị trấn Chũ, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.
- Nhận qua email: **trungtamytelucngan@gmail.com**.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Thời gian nhận báo giá từ ngày **22/8/2024** đến hết **16 giờ 30 phút ngày 03/9/2024**

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

Danh mục, số lượng, tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan:
Có bản chi tiết kèm theo.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website:<http://trungtamytelucngan.com>;
- Lưu:VT.

GIÁM ĐỐC

Đỗ Văn Sinh

DANH MỤC, SỐ LƯỢNG, THÔNG SỐ KỸ THUẬT HÀNG HÓA
(Kèm theo Công văn số /TTYT ngày /8/2024 của Trung tâm Y tế
huyện Lục Ngạn)

TT	Danh mục hàng hóa	Thông số kỹ thuật của hàng hóa	ĐVT	Số lượng
1	Chỉ khâu tiêu chậm số 1	Chỉ tan chậm tự nhiên số 1 dài 75cm kim tròn 1/2C dài 40mm. Kim thép 300, 302 phủ silicone. Sản xuất tại Châu Âu hoặc các nước G7.	Sợi	1.500
2	Chỉ khâu tiêu chậm số 2/0	Chỉ tan chậm tự nhiên số 2/0 dài 75cm kim tròn 1/2C dài 26mm hoặc 30mm. Sợi chỉ làm bằng collagen tinh khiết. Kim thép không gỉ 300, 302 phủ silicone. Sản xuất tại Châu Âu hoặc các nước G7.	Sợi	2.000
3	Chỉ khâu tiêu chậm số 3/0	Chỉ tan chậm tự nhiên số 3/0 dài 75cm kim tròn 1/2C dài 26mm. Sợi chỉ làm từ collagen tinh chế được lấy từ màng thanh dịch của bò và được phủ muối Chrom. Sản xuất tại Châu Âu hoặc các nước G7.	Sợi	360
4	Chỉ khâu tiêu chậm số 4/0	Chỉ tan chậm tự nhiên số 4/0 dài 75cm kim tròn 1/2C dài 26mm. Sợi chỉ làm từ collagen tinh chế được lấy từ màng thanh dịch của bò và được phủ muối Chrom. Kim làm bằng thép không gỉ AISI seri 300-302 phủ silicone. Sản xuất tại Châu Âu hoặc các nước G7.	Sợi	480
5	Chỉ khâu không tiêu đơn sợi số 2/0	Chỉ không tiêu đơn sợi tổng hợp thành phần Polyamide 6.0 hoặc 6.6 (nylon) số 2/0 75cm kim tam giác 3/8C, làm bằng thép không gỉ AISI 300 phủ silicone, kim 24-26mm. Lực tách kim và chỉ cao hơn 20-60% USP. Sản xuất tại Châu Âu hoặc các nước G7.	Sợi	2.000
6	Chỉ khâu không tiêu đơn sợi số 3/0	Chỉ không tiêu đơn sợi tổng hợp, thành phần Polyamide 6.0 hoặc 6.6 số 3/0 dài 75cm kim tam giác 3/8C dài 24-26mm. Kim làm bằng thép không gỉ AISI seri 300., phủ silicone Lực tách kim và chỉ cao hơn 20-60% USP, Sản xuất tại Châu Âu hoặc các nước G7.	Sợi	2.500
7	Chỉ khâu không tiêu đơn sợi số 4/0	Chỉ không tiêu đơn sợi tổng hợp Polyamide 6.0 hoặc 6.6(nylon) số 4/0 75cm kim tam giác 3/8C 19mm. Lực tách kim và chỉ cao hơn 20-60% USP. Kim làm bằng thép không gỉ Sản xuất tại Châu Âu hoặc các nước G7.	Sợi	360
8	Chỉ khâu không tiêu đơn sợi số 5/0	Chỉ không tan tổng hợp thành phần polyamide 6.0 hoặc 6.6 số 5/0 dài 75m kim tam giác 3/8C 16mm. Kim làm bằng thép không gỉ AISI seri 300., phủ silicone. Sản xuất tại Châu Âu hoặc các nước G7.	Sợi	120
9	Chỉ khâu không tiêu đơn sợi số 1	Chỉ không tan tổng hợp đơn sợi polypropylene số 1 dài 100cm, 1 kim tròn đầu cắt V-39 bằng hợp kim thép Ethalloy có chứa (Niken, Titanium, Chromium, Molybden và Ferric), giới hạn độ bền kéo > 2.750 MPa, dài 45mm 1/2 vòng tròn. Thân kim có rãnh chạy dọc bên trong và ngoài thân kim giúp cố định kim kẹp kim tốt hơn. Hệ thống cảnh báo sớm, tại nút buộc sợi chỉ biến dạng tạo sự chắc chắn và an toàn. Sản xuất tại Châu Âu hoặc các nước G7.	Sợi	60
10	Chỉ khâu không tiêu đơn sợi số 2/0	Chỉ không tiêu tổng hợp đơn sợi polypropylene số 2/0 dài 90cm, 2 kim tròn đầu cắt V-7 dài 26mm 1/2 vòng tròn. Đường kính kim ≤ 0.661mm giúp giảm chảy máu chân kim. Kim được phủ bởi lớp silicone, vùng kẹp kim phẳng có rãnh chạy dọc bên trong và ngoài thân kim giúp giữ chặt kim khi thao tác. Kim bằng hợp kim Ethalloy có hàm lượng Niken từ 6,3%-9,5%, hàm lượng crom từ 11,5%-12,5%, hàm lượng molyden từ 3%-4%, hàm lượng tổng hợp tantalum và titan không quá 2,1%, đem lại độ bền kéo kim > 2750 Mpa. Sản xuất tại Châu Âu hoặc các nước G7.	Sợi	240

11	Chỉ khâu không tiêu đơn sợi số 3/0	Chỉ không tiêu tổng hợp đơn sợi polypropylene số 3/0 dài 90cm, 2 kim tròn đầu tròn SH, dài 26mm 1/2 vòng tròn. Đường kính kim $\leq 0.559\text{mm}$ giúp giảm chảy máu chân kim. Kim được phủ bởi lớp silicone cải tiến, vùng kẹp kim phẳng có rãnh chạy dọc bên trong và ngoài thân kim giúp giữ chặt kim khi thao tác. Kim bằng hợp kim Ethalloy có hàm lượng Niken từ 6,3%-9,5%, hàm lượng crom từ 11,5%-12,5%, hàm lượng molyden từ 3%-4%, hàm lượng tổng hợp tantalum và titan không quá 2,1%, độ bền kéo kim > 2750 Mpa. Sản xuất tại Châu Âu hoặc các nước G7.	Sợi	360
12	Chỉ khâu không tiêu đơn sợi số 4/0	Chỉ không tiêu tổng hợp đơn sợi polypropylene số 4/0 dài 90cm, 2 kim tròn đầu cắt CC-20 dùng tốt cho mạch bị Calci hóa, dài 20mm 1/2 vòng tròn. Đường kính kim $\leq 0.457\text{mm}$ giúp giảm chảy máu chân kim. Kim được phủ bởi lớp silicone cải tiến, vùng kẹp kim phẳng giúp giữ chặt kim khi thao tác. Kim bằng hợp kim Ethalloy có hàm lượng Niken từ 6,3%-9,5%, hàm lượng crom từ 11,5%-12,5%, hàm lượng molyden từ 3%-4%, hàm lượng tổng hợp tantalum và titan không quá 2,1%, độ bền kéo kim > 2750 Mpa Sản xuất tại Châu Âu hoặc các nước G7.	Sợi	120
13	Chỉ tan tổng hợp đa sợi số 1	Chỉ tan tổng hợp đa sợi Polyglactine 910 phủ Poly-glycolide-co-L-Lactide) số 1 dài 90cm kim tròn 1/2C dài 40mm. Duy trì sức căng $>65\%$ sau 14 ngày tan hoàn toàn trong 56-70 ngày. Kim bằng thép không rỉ 300, 302 phủ silicone. Sản xuất tại Châu Âu hoặc các nước G7.	Sợi	5.000
14	Chỉ tan tổng hợp đa sợi số 2/0	Chỉ tan tổng hợp đa sợi Polyglactine 910 phủ Poly- glycolide-co-L- Lactide và calcium stearate số 2/0 dài 75cm kim tròn 1/2C dài 26mm duy trì sức căng $>65\%$ sau 14 ngày tan hoàn toàn trong 56-70 ngày. Kim bằng thép không rỉ 300, 302 phủ silicone Sản xuất tại Châu Âu hoặc các nước G7.	Sợi	1.500
15	Chỉ tan tổng hợp đa sợi số 3/0	Chỉ tan tổng hợp đa sợi Polyglactine 910 phủ Poly(glycolide-co-L-Lactide) và calcium stearate số 3/0 dài 75cm kim tròn 1/2C dài 26mm duy trì sức căng $>65\%$ sau 14 ngày tan hoàn toàn trong 56-70 ngày. Kim thép không gỉ phủ silicon. Sản xuất tại Châu Âu hoặc các nước G7.	Sợi	2.500
16	Chỉ tan tổng hợp đa sợi số 4/0	Chỉ tiêu tổng hợp đa sợi Polyglactin 910 số 4/0 dài 75cm, được bọc bởi 50% là Polyglactin 370 và 50% là Calcium Stearate. 1 kim tròn đầu hình thoi SH-2 Plus, dài 20mm 1/2 vòng tròn. Đường kính kim $\leq 0.457\text{mm}$ giúp giảm chảy máu chân kim. Kim được phủ bởi lớp silicone cải tiến, vùng kẹp kim phẳng giúp giữ chặt kim khi thao tác. Kim bằng hợp kim Ethalloy có hàm lượng Niken từ 6,3%-9,5%, hàm lượng crom từ 11,5%-12,5%, hàm lượng molyden từ 3%-4%, hàm lượng tổng hợp tantalum và titan không quá 2,1%, đem lại độ bền kéo kim > 2750 Mpa. Sản xuất tại Châu Âu hoặc các nước G7.	Sợi	480
17	Chỉ tan tổng hợp đa sợi số 5/0	Chỉ tan tổng hợp đa sợi Polyglactine 910 phủ Poly-glycolide-co-L-Lactide) và calcium stearate số 5/0 dài 75cm kim tròn 1/2C dài 17mm duy trì sức căng $>65\%$ sau 14 ngày tan hoàn toàn trong 56-70 ngày. Kim bằng thép không rỉ phủ silicone. Sản xuất tại Châu Âu hoặc các nước G7.	Sợi	60
18	Chỉ tan tổng hợp đa sợi số 8/0	Chỉ tiêu tổng hợp đa sợi Polyglactin 910 số 8/0 dài 30cm, được bọc bởi 50% là Polyglactin 370 và 50% là Calcium Stearate. 2 kim đầu hình thang TG140-8, dài 6.5 mm 3/8 vòng tròn. Đường kính kim $\leq 0.254\text{mm}$ giúp giảm chảy máu chân kim. Kim được phủ bởi lớp silicone cải tiến, vùng kẹp kim phẳng giúp giữ chặt kim khi thao tác. Kim bằng hợp kim Ethalloy có hàm lượng Niken từ 6,3%-9,5%, hàm lượng crom từ 11,5%-12,5%, hàm lượng molyden từ 3%-4%, hàm lượng tổng hợp tantalum và titan không quá 2,1%, độ bền kéo kim > 2750 Mpa.	Sợi	120

Ghi chú:

- Thông số kỹ thuật nêu tại phụ lục đính kèm là thông số kỹ thuật tham khảo. Các đơn vị báo giá có thể báo giá hàng hoá có đặc tính, tính năng và thông số kỹ thuật tương đương.

- Nếu là báo giá trực tiếp của hãng sản xuất hàng hóa, nhà phân phối, cung cấp độc quyền tại Việt Nam đề nghị gửi kèm tài liệu chứng minh và phải chịu trách nhiệm trước Pháp luật về tài liệu đã cung cấp.

- Đơn giá trên là trọn gói, đã bao gồm thuế GTGT, các loại thuế và các loại chi phí có liên quan theo quy định của Nhà nước để thực hiện gói thầu, hàng hoá được bàn giao, hướng dẫn sử dụng, nghiệm thu và bảo hành (nếu có) tại Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn mà Chủ đầu tư không phải thanh toán thêm bất cứ khoản chi phí nào khác.

- Doanh nghiệp báo giá:

+ Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

+ Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

+ Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

